

Số: 01 /2021/QĐST- VDS

*Hạ Hòa, ngày 18 tháng 01 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v Yêu cầu xác định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Lạc - Thẩm phán

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn thị Thoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú thọ tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Duy Chính- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-VDS ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc Yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2020/QĐST-VDS ngày 04 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***1- Người yêu cầu:*** Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1985 ( Có mặt ).

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Hiện ở tại: Khu 7, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

***2-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1984( Có mặt )

Địa chỉ: Khu 7 xã H, huyện H, tỉnh Phú thọ

- Anh Trần Phương A, sinh năm 1983 ( Đã chết )

Địa chỉ: Thôn G, xã M, huyện U, Thành phố Hà Nội

- UBND xã H, huyện H, tỉnh Phú thọ do ông Lý Trần T – Chức vụ: Phó Chủ Tịch UBND xã đại diện. ( vắng mặt )

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Theo nội dung đơn, bản tự khai tại Tòa án và lời trình bày tại phiên họp, anh Nguyễn Quang H yêu cầu: Trong thời gian năm 2014, 2015 anh và chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1984 – Địa chỉ: Khu 3 ( nay là khu 7 ) xã H, huyện H, tỉnh Phú thọ

có quan hệ tình cảm với nhau. Khi đó chị M đang tồn tại hôn nhân với anh Trần Phương A. Đến tháng 4/2015 chị M và anh Trần Phương A ly hôn. Tháng 11/2015 chị M sinh cháu Trần Gia B và đăng ký khai sinh họ tên cha là Trần Phương A ( chồng cũ của chị M). Nay anh xác định cháu Trần Gia B, sinh ngày 01/11/2015 là con đẻ của anh và chị M. Anh yêu cầu TAND huyện Hạ Hòa xác định anh là cha đẻ của cháu Trần Gia B.

Tài liệu anh H cung cấp cho Tòa án gồm: 01 bản sao giấy khai sinh của cháu Trần Gia B, bản sao kết quả xét nghiệm ADN ngày 22/6/2019, Quyết định số 35/2015/QĐST-HNGĐ ngày 09/4/2015 của TAND huyện Hạ Hòa.

Chị Nguyễn Thị Trà M trình bày: Khoảng tháng 01/2015 chị có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Quang H. Đến tháng 11/2015 chị sinh con. Do tại thời điểm đó, anh H phải chấp hành án tại trại giam Yên Hạ, tỉnh Sơn La nên chị đã nhờ chồng cũ là anh Trần Phương A ( đã giải quyết ly hôn tháng 4/2015) nhận là bố và đăng ký khai sinh cho cháu Trần Gia B. Nay chị xác định cháu Trần Gia B là con đẻ của anh Nguyễn Quang H và chị. Đề nghị TAND huyện Hạ Hòa căn cứ những tài liệu, chứng cứ xác định anh Nguyễn Quang H là bố đẻ của cháu Trần Gia B, sinh ngày 01/11/2015.

Đại diện UBND xã H, huyện H xác định việc đăng ký khai sinh cho cháu Trần Gia B, sinh ngày 01/11/2015 là đúng quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Quang H yêu cầu xác định cha con với cháu B, đề nghị TAND huyện Hạ Hòa căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết đảm bảo quyền và lợi ích của các bên đương sự và cháu Trần Gia B.

TAND huyện Hạ Hòa tiến hành xác minh tại UBND xã M, huyện U, Thành phố Hà Nội, nội dung: anh Trần Phương A, sinh năm 1983 – Địa chỉ: Thôn G, xã M, huyện U, Thành phố Hà Nội đã chết tại địa phương vào năm 2017, hiện chưa được khai tử. Người thân của anh Trần Phương A là bố, mẹ, em ruột đều đã chết. Hiện nay không có người thân nào sinh sống tại địa phương.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Từ khi thụ lý đến phiên họp Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, chủ tọa, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên họp việc dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ điều 88, 91, khoản 2 điều 101 – Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39- Bộ luật dân sự; khoản 3 điều 367 - Bộ luật tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xác định anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1985 là cha đẻ của cháu Trần Gia B, sinh ngày 01/11/2015.

Anh H, chị M có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cải chính lại giấy khai sinh cho cháu Trần Gia B theo đúng quy định của pháp luật.

2. Xác định anh Trần Phương A không phải là cha đẻ cháu Trần Gia B do chị Nguyễn Thị Trà M sinh ra ngày 01/11/2015.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí việc dân sự cho anh Nguyễn Quang H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa nhận định:

[1] Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị Trà M đều thừa nhận vào năm 2014, 2015 có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 01 tháng 11 năm 2015 chị M sinh cháu Trần Gia B. Anh H xác định cháu Trần Gia B là con đẻ của anh và có đơn yêu cầu TAND huyện Hạ Hòa xác định anh và cháu Trần Gia B có quan hệ cha con. Theo quy định tại khoản 10 điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu xác định cha cho con của anh Nguyễn Quang H thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hạ Hòa.

[2] Anh H và chị M thừa nhận có quan hệ tình cảm với nhau vào năm 2014, 2015, khi đó chị M đã kết hôn với anh Trần Phương A. Đến tháng 4/2015 chị M và anh Phương A giải quyết ly hôn. Tại Quyết định số 35/2015/QĐST-HNGĐ ngày 09/4/2015 của TAND huyện Hạ Hòa công nhận thuận tình ly hôn cho chị M với anh Trần Phương A và xác định chị M và anh Phương A không có con chung. Đến ngày 01/11/2015 chị M sinh con, đăng ký khai sinh tên cháu Trần Gia B với cha đẻ là anh Trần Phương A. Theo chị M trình bày thì tại thời điểm đăng ký khai sinh cho cháu, chị biết cháu B là con đẻ của anh Nguyễn Quang H. Tuy nhiên vì lý do anh H đang phải chấp hành hình phạt tù nên chị đã nhờ anh Trần Phương A nhận là bố đẻ và đăng ký trong giấy khai sinh là bố đẻ của cháu Trần Gia B. Anh Trần Phương A cũng đồng ý như vậy. Chị M thừa nhận cháu B là con đẻ của anh Nguyễn Quang H.

Xét thấy: Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình quy định việc xác định cha, mẹ:

*1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng.*

*Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân.*

Tính từ thời điểm chấm dứt hôn nhân cho đến ngày chị M sinh cháu B mới được 6 tháng 8 ngày. Theo quy định tại điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình thì xác định chị M có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Phương A. UBND xã H, huyện H đăng ký khai sinh cho cháu Trần Gia B theo đúng quy định của pháp luật. Hiện anh Trần Phương A đã chết năm 2017, người thân của anh Phương A cũng không có ai.

[3] Trong quá trình giải quyết theo yêu cầu của anh H, TAND huyện Hạ Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN giữa anh H và cháu B để xác định huyết thống cha con. Tại Kết quả xét nghiệm ADN ngày 10/11/2020 của Trung Tâm xét nghiệm Việt – Nga thuộc Công ty cổ phần Sinh – y học Việt Nam có địa chỉ: 63 Nguyễn Văn H, C, Hà Nội kết luận: **Người có mẫu ghi Nguyễn Quang H có quan hệ huyết thống bố con với người có mẫu ghi Trần Gia B độ tin cậy 99,9999%.**

Từ căn cứ nhận định trên và tài liệu có trong hồ sơ, chấp nhận đơn yêu cầu xác định cha cho con của anh Nguyễn Quang H. Xác định anh Nguyễn Quang H là cha đẻ của cháu Trần Gia B, sinh ngày 01/11/2015. Anh H, chị M có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cải chính lại giấy khai sinh cho cháu Trần Gia B theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, yêu cầu xác định cha cho con của anh Nguyễn Quang H thuộc trường hợp miễn nộp tạm ứng lệ phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, miễn nộp toàn bộ lệ phí việc dân sự cho anh Nguyễn Quang H.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điều 88, 91, khoản 2 điều 101 – Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39- Bộ luật dân sự; khoản 3 điều 367 - Bộ luật tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xác định anh Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/9/1985 là cha đẻ của cháu Trần Gia B do chị Nguyễn Thị Trà M sinh ra ngày 01/11/2015.

Anh H, chị M có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cải chính lại giấy khai sinh cho cháu Trần Gia B theo đúng quy định của pháp luật.

2. Xác định anh Trần Phương A không phải là cha đẻ cháu Trần Gia B do chị Nguyễn Thị Trà M sinh ra ngày 01/11/2015.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí việc dân sự cho anh Nguyễn Quang H.

Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Người yêu cầu, NLQ;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ, VP;

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Lạc**